

**BÁO CÁO**  
**Đánh giá tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ kết quả thực hiện kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, Công ty TNHH MTV xổ số kiến Thiết Ninh Thuận báo cáo như sau:

**1. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:**

Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận trong 6 tháng đầu năm 2024 sử dụng, bảo tồn và phát triển vốn hiệu quả nguồn vốn và tài sản của nhà nước đầu tư tại Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2024 doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 51,47 % so với kế hoạch năm. Với quyết tâm và nỗ lực của tập thể người quản lý, người lao động Công ty phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Về cơ bản Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao qua các chỉ tiêu cụ thể sau:

a) Vốn chủ sở hữu: 75.000.000.000đ.

Trong đó:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 71.238.337.247đ.

- Quỹ Đầu tư phát triển: 3.761.662.753đ

b) Tổng tài sản: 148.595.473.121đ.

c) Lợi nhuận sau thuế: 20.483.854.193đ.

d) Hiệu quả sử dụng vốn:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):

20.483.854.193đ

————— x 100% = 28,75%

71.238.337.247đ.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản ( ROA):

20.483.854.193đ

$$\frac{\quad}{\quad} \times 100\% = 13,78\%$$

148.595.473.121đ

2. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại Công ty:

a) Tình hình đầu tư mua sắm tài sản: Trong 6 tháng đầu năm 2024 Công ty không đầu tư mua sắm tài sản, Công ty sử dụng tài sản và công cụ dụng cụ hiện có để phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không

c) Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động: không.

d) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả:

- Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm, thanh lý, nhượng bán tài sản của Công ty theo đúng quy định được hướng dẫn tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Trích khấu hao theo quy định được hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

- Công ty đã ban hành Quy chế nội bộ về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; sửa đổi quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý; sửa đổi quy chế trả lương, nâng bậc lương đối với Người lao động; ...

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn:

$$\frac{148.595.473.121đ}{53.111.618.928đ} = 2,80$$

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

$$\frac{53.111.618.928đ}{71.238.337.247đ} = 0,75$$

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2024.

## TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 6 THÁNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	Cùng kỳ năm 2022(6T/22)	Cùng kỳ năm 2023(6T/23)	Thực hiện năm 6 tháng năm 2024		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			KH năm	Thực hiện 6T	Cùng kỳ năm 2022	Cùng kỳ năm 2023	Kế hoạch năm 2024
	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2	7=4/3
<b>A Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh</b>							
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu	54.800.000	57.000.000	109.400.000	56.600.000	103,28%	99,30%	51,47%
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu	16.898.849	19.709.479	36.100.000	19.383.780	114,70%	98,35%	53,69%
3. Tồn kho cuối kỳ							
<b>B. Chỉ tiêu tài chính</b>							
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	147.082	171.906	317.035	172.580	117,34%	100,39%	54,44%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19.184	22.422	36.971	22.510	117,34%	100,39%	60,89%
3. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	127.898	149.484	280.064	150.070	117,34%	100,39%	53,58%
4. Giá vốn hàng bán	105.216	139.480	217.545	126.002	119,76%	90,34%	57,92%
5. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.682	10.004	69.519	24.068	106,11%	240,58%	38,50%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	657	810	3.500	1.041	158,45%	128,52%	29,74%
7. Chi phí tài chính							
8. Chi phí bán hàng							
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.904	9.599	46.419	9.596	107,77%	99,97%	20,67%
10. LN thuần từ hoạt động kinh doanh	14.435	1.215	19.600	15.513	107,47%	1.276,79%	79,15%
11. Thu nhập khác	139	153	200	91	65,47%	59,48%	45,50%
12. Chi phí khác							
13. Lợi nhuận khác	139	153	200	91	65,47%	59,48%	45,50%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14.574	1.368	19.800	15.604	107,07%	1.140,64%	78,81%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.915	274	3.960	490	16,81%	179,09%	12,37%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	11.659	1.094	15.840	15.114	129,63%	1.381,03%	95,42%

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ của doanh nghiệp.

## A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

### 6 THÁNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau
1. Thuế				
-Thuế GTGT	2.735	17.267	17.738	2.264
-Thuế TTĐB	3.673	22.510	23.096	3.087
-Thuế TNDN	889	5.121	1.289	4.721
-Thuế xuất, nhập khẩu				
-Thuế đất	(43)	144	101	
-Các khoản thuế khác				
2. Các khoản phải nộp khác				
-Phí, lệ phí		9	9	
-Các khoản phải nộp khác				
3. Nộp NSNN(Quỹ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp) phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định	3.182	0	4.082	(900)

## B. TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ 6 THÁNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
Quỹ Khen thưởng phúc lợi	4.124	32	1.593	2.563
Quỹ thưởng NQL	551		150	401

### 5. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và thu nộp ngân sách: Công ty chấp hành tốt việc kê khai và nộp thuế, phí đúng quy định của Luật thuế.

- Tình hình thực hiện chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong Công ty:

+ Xây dựng tiền lương kế hoạch và lương thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 (đối với Người lao động) và Nghị định số

52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 ( đối với Người quản lý).

+ Công ty xây dựng quy chế trả lương đối với người lao động theo vị trí, chức danh công việc, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh, trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, trình độ chuyên môn, năng suất lao động cao và có đóng góp nhiều cho Công ty. Khi xây dựng quy chế trả lương của Công ty có sự tham gia góp ý của Ban Chấp hành Công đoàn và người lao động.

+ Công ty khai và nộp đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ cho Người quản lý và Người lao động theo đúng quy định.

- Tình hình thực hiện chế độ báo cáo: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công ty thực hiện các chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời, trong thời gian tới Công ty sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định theo đúng quy định đặc thù cho hoạt động xổ số. Công ty thực hiện công bố thông tin đúng quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

5. Kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận./.

*Nơi nhận:*

-UBND tỉnh; | báo cáo  
-Sở tài chính;  
-NQL Công ty;  
-Lưu VT, KT.H

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Đức Kim**